

— Nghiên cứu các chính sách, chế độ về hưu trí, tiền tuất, nghỉ việc vì mất sức lao động đối với công nhân, viên chức Nhà nước;

— Chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước về hưu trí, tiền tuất, nghỉ việc vì mất sức lao động đối với công nhân, viên chức Nhà nước;

— Tham gia ý kiến với Bộ Quốc phòng trong việc nghiên cứu các chính sách, chế độ về hưu trí, tiền tuất, nghỉ việc vì mất sức lao động đối với quân đội;

— Chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước về hưu trí, tiền tuất, nghỉ việc vì mất sức lao động đối với quân đội;

— Nghiên cứu các chính sách, chế độ về cứu tế và an toàn xã hội;

— Chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước về cứu tế và an toàn xã hội;

— Quản lý quỹ bảo hiểm xã hội; tổ chức và quản lý các nhà an dưỡng.

Điều 4. — Mỗi Vụ nói ở điều 1 trên đây do một Vụ trưởng phụ trách. Giúp việc Vụ trưởng có một hoặc hai Vụ phó.

Điều 5. — Nhiệm vụ cụ thể và tổ chức bộ máy của Vụ Thương binh và Vụ An toàn xã hội do ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định.

Điều 6. — Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 17 tháng 12 năm 1964.

T. M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

QUYẾT ĐỊNH số 179-CP ngày 17-12-1964 về việc thành lập Công ty Bảo hiểm Việt-nam.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Xét nhu cầu phát triển kinh tế nước nhà và nhằm mục đích góp phần bảo vệ tài sản của Nhà nước, bổ sung phúc lợi của nhân dân lao động, tăng thu và tiết kiệm chi ngoại tệ, tích lũy vốn cho Nhà nước, góp phần giảm bớt và thúc đẩy hoạt động ngoại thương và vận tải để phục vụ cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 9, 10 tháng 12 năm 1963 thông qua về nguyên tắc việc thành lập Công ty Bảo hiểm Việt-nam,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay thành lập Công ty Bảo hiểm Việt-nam trực thuộc Bộ Tài chính.

Điều 2. — Công ty Bảo hiểm Việt-nam là một đơn vị kinh doanh theo chế độ hạch toán kinh tế, hạch toán thống nhất toàn ngành.

Điều 3. — Công ty Bảo hiểm Việt-nam có nhiệm vụ :

1. Tiến hành công tác bảo hiểm Nhà nước đối với hàng hóa vận chuyên đường bờ, đối với tàu bè của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa và công tác bảo hiểm Nhà nước về tai nạn bất ngờ đối với hành khách đi lại trong nước có tham gia bảo hiểm;

2. Xây dựng và phát triển quỹ bảo hiểm. Nhà nước đền bù đắp những tổn thất do thiên tai, tai nạn bất ngờ gây ra đối với tài sản và hành khách được bảo hiểm;

3. Thông qua công tác bảo hiểm mà tham gia các hoạt động nhằm đề phòng tổn thất đối với hàng hóa vận chuyên đường bờ, đối với tàu bè của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa và đối với hành khách đi lại trong nước có tham gia bảo hiểm.

Điều 4. — Tất cả các Tổng công ty xuất nhập khẩu và Công ty tàu bè của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa đều phải mua bảo hiểm của Công ty Bảo hiểm Việt-nam về những hàng hóa và tàu bè xét cần được bảo hiểm.

Điều 5. — Tất cả hành khách đi lại trong nước đều phải tham gia bảo hiểm theo quy định của "điều lệ bảo hiểm về tai nạn bất ngờ đối với hành khách đi lại trong nước" do Chính phủ ban hành.

Điều 6. — Ông Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm ban hành điều lệ tổ chức Công ty Bảo hiểm Việt-nam và duyệt y cho thi hành các thể lệ về bảo hiểm hàng hóa vận chuyên đường bờ và bảo hiểm tàu bè.

Điều 7. — Công ty Bảo hiểm Việt-nam thành lập với số vốn là 10 triệu đồng Việt-nam.

Điều 8. — Công ty Bảo hiểm Việt-nam do một Giám đốc phụ trách; Giám đốc có một hoặc hai Phó giám đốc giúp việc.

Điều 9. — Công ty Bảo hiểm Việt-nam có thể đặt chi nhánh ở trong nước và đại lý Công ty ở nước ngoài sau khi được ông Bộ trưởng Bộ Tài chính cho phép.

Điều 10. — Trong phạm vi chức trách nhiệm vụ của mình. Công ty Bảo hiểm Việt-nam có quyền kiểm tra, đôn đốc các Tổng công ty, Công ty kinh doanh xuất nhập khẩu, Công ty tàu bè, xí nghiệp giao thông vận tải... tiến hành các biện pháp cần thiết nhằm đề phòng tổn thất đối với tính mệnh của hành khách đi lại trong nước và đối với hàng hóa vận chuyển đường biển cũng như đối với tàu bè của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

Điều 11. — Các cơ quan, các ngành hữu quan có trách nhiệm giúp đỡ Công ty Bảo hiểm Việt-nam và phối hợp chặt chẽ với Công ty Bảo hiểm trong mọi trường hợp có liên quan, đề đảm bảo cho công tác bảo hiểm tiến hành tốt.

Điều 12. — Ông Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 17 tháng 12 năm 1964.

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 116-TTg-TN ngày 12-12-1964 về việc cấp phát sổ, tem lương thực năm 1965.

Trong hai năm qua, thi hành chỉ thị số 03-TTg ngày 14 tháng 1 năm 1963 của Thủ tướng Chính phủ về việc cải tiến phiếu sổ đề quản lý cung cấp lương thực ngày càng tốt hơn, ngành Lương thực và các cấp Ủy ban hành chính đã cố gắng nhất định trong việc quản lý phiếu sổ, cải tiến phương thức cung cấp lương thực.

Tuy nhiên, so với yêu cầu quản lý chặt chẽ lương thực của Nhà nước và yêu cầu phục vụ nhân dân, bảo đảm thuận tiện cho người tiêu thụ, việc quản lý cung cấp lương thực vừa qua vẫn còn nhiều thiếu sót, nhất là:

— Chưa chỉ đạo đúng mức việc kê khai, xét duyệt và cấp sổ lương thực là khâu quan trọng nhất trong công tác quản lý cung cấp nên còn nhiều sai sót trong việc chấp hành chính sách, chế độ cung cấp: cuối năm 1963, sơ bộ phát hiện trên 100.000 trường hợp cấp sai đối tượng, trên 24.000 trường hợp cấp sai số người và hơn

96.000 trường hợp cấp sai tiêu chuẩn... Việc quản lý sổ, tem cũng không chặt chẽ nên đã đề xảy ra tình trạng mất cấp sổ, tem khá nghiêm trọng. Tình hình này đã làm cho Nhà nước bị tiêu hao một số lương thực không cần thiết, và gây thêm khó khăn cho việc quản lý thị trường về lương thực.

— Chưa chỉ đạo thật tốt khâu cung cấp ở các nơi tập trung người tiêu thụ, nhất là ở các thành phố và khu công nghiệp như: điều chỉnh và kiện toàn mạng lưới kho, cửa hàng bán lẻ còn chậm, phương thức bán ra còn phiền phức, thì giờ chưa thích hợp với hoàn cảnh sinh hoạt chung, làm cho nhân dân còn phải mất nhiều thì giờ xếp hàng chờ đợi; chế độ sử dụng sổ, tem, phiếu chưa thống nhất từ trên xuống dưới, có nơi còn đề cho cả Phòng Lương thực, cửa hàng bán lẻ tùy tiện quy định thêm chế độ, gây phiền phức cho người mua. Việc giáo dục chính trị cho mật dịch viên cũng làm chưa tốt nên chưa nâng cao được đầy đủ ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ đối với nhân dân.

Sang năm 1965, Tổng cục Lương thực sẽ phát hành sổ, tem mua lương thực mới để áp dụng cho cả cán bộ, công nhân, viên chức và nhân dân không sản xuất lương thực. Về nội dung, hình thức, cách thức sử dụng và kế hoạch cấp phát sổ, tem mua lương thực, Tổng cục Lương thực sẽ hướng dẫn cụ thể.

Đề quản lý cung cấp lương thực được chặt chẽ, đồng thời bảo đảm thuận tiện cho người tiêu thụ, Thủ tướng Chính phủ nhắc ngành Lương thực và các cấp Ủy ban hành chính chú ý chỉ đạo tốt việc cấp phát sổ, tem lương thực 1965. Trước hết, cần làm đầy đủ các điều sau đây:

1. Chỉ đạo chặt chẽ khâu kê khai, xét duyệt và cấp phát sổ lương thực cho đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, thích hợp với tính chất lao động và lứa tuổi.

Thủ trưởng các cơ quan, xí nghiệp, công, nông, lâm trường, bệnh viện, trường học... phải chịu trách nhiệm trước Nhà nước phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên lao động chỉ đạo việc cấp phát và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành chính sách, chế độ quản lý cung cấp trong đơn vị mình.

Trong khu vực nhân dân, các Ủy ban hành chính thị xã, thị trấn, khu phố và xã cần dựa vào các tổ chức chính quyền và đoàn thể nhân dân địa phương để bảo đảm kê khai cho đúng.